

PHỤ LỤC 1

DANH MỤC TỔNG NGUỒN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN ĐƯỢC PHÂN BỐ CÔNG SUẤT THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 262/QĐ-TTg NGÀY 01/4/2024 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

STT	Các loại nguồn điện phân bổ công suất	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Ghi chú
I	Dự án Nhiệt điện LNG	Ninh Thuận	1.500	
II	Dự án thủy điện tích năng	Ninh Thuận	2.400	
III	Công suất điện gió trên bờ (điện gió trên đất liền và điện gió gần bờ)	Ninh Thuận	554	
IV	Công suất nguồn thủy điện nhỏ	Ninh Thuận	44	
V	Công suất điện mặt trời mái nhà	Ninh Thuận	21	
VI	Danh mục các dự án ĐMT tập trung được xem xét sau năm 2030 được triển khai trong thời kỳ quy hoạch nếu thực hiện hình thức tự sản, tự tiêu	Ninh Thuận	224	
VII	Công suất nguồn điện gió ngoài khơi	Nam Trung Bộ	2.000	<i>Nam Trung Bộ (Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Ninh Thuận, Bình Thuận và Lâm Đồng)</i>

PHỤ LỤC 2

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN ĐƯỢC PHÂN BỐ CÔNG SUẤT THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 262/QĐ-TTg NGÀY 01/4/2024 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Bảng 1. Danh mục các dự án nguồn điện mặt trời tập trung chuyên tiếp

STT	Tên Nhà máy	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Phương án đấu nối	Thông tin Phương án đấu nối của dự án và thời gian vận hành
I	Nhà máy đã vận hành thương mại		372		
1	Một phần công suất Nhà máy điện mặt trời 450MW tại xã Phước Minh huyện Thuận Nam kết hợp với đầu tư trạm biến áp 500kV Thuận nam và các đường dây 500kV, 220kV đấu nối vào hệ thống điện quốc gia	Huyện Thuận nam, tỉnh Ninh Thuận	172	<ul style="list-style-type: none">- Xây dựng Trạm biến áp 33/220/500kV Thuận Nam với quy mô công suất 03x900MVA. Giai đoạn năm 2020 lắp trước 02 MBA 900MVA.- Xây dựng đường dây 500kV mạch kép từ TBA 500kV Thuận Nam đến điểm đấu nối chuyển tiếp 4 mạch trên đường dây 500kV Vân Phong - Vĩnh Tân (gọi là điểm D), chiều dài	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Công văn số 70/TTg-CN ngày 9/01/2020 và Nhà máy đã vận hành thương mại 2020</i>

				<p>2km.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng đường dây 500kV mạch kép từ điểm đấu nối D về Trạm biến áp 500kV nhiệt điện Vĩnh Tân, dài khoảng 13,5km. - Mở rộng 02 ngăn lộ 500kV tại TBA 500kV ND Vĩnh Tân. - Xây dựng đường dây 220kV 4 mạch đấu nối từ thanh cái 220kV Trạm TBA 500kV Thuận Nam chuyển tiếp trên 02 mạch đường dây 220kV Tháp Chàm - Vĩnh Tân, chiều dài khoảng 2km. 	
2	Nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.2	huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	80	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới 01 trạm biến áp 22/220kV qui mô công suất 125MVA. - Xây dựng đường dây 220kV một mạch, tiết 	<p><i>Phương án đấu nối được thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Công văn số 1489/TTg-CN ngày 27/10/2020 và nhà máy đã</i></p>

				<p>diện dây dẫn ACSR-300mm², chiều dài khoảng 08 km từ trạm biến áp nâng áp 220kV Nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.2 đến thanh cái 220kV trạm biến áp 500kV Thuận Nam.</p>	<p><i>vận hành thương mại 2020- 2023</i></p>
3	Nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.3	Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	40	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới 01 trạm biến áp 22/220kV, qui mô công suất 1x63 MVA. - Xây dựng đường dây 220kV mạch đơn tiết diện ACSR-300mm², chiều dài khoảng 10,5 km từ trạm biến áp nâng áp 220kV Nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.3 đến trạm biến áp 220/110kV Phước Thái. 	<p><i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 1489/TTg-CN ngày 27/10/2020 và nhà máy đã vận hành thương mại 2020- 2023</i></p>

4	Nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.4	Huyện Thuận Bắc, Ninh Thuận	80	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới 01 trạm biến áp 22/220kV, qui mô công suất 2x63 MVA. - Xây dựng đường dây 220kV mạch kép, tiết diện ACSR-400mm², chiều dài 2x2km từ trạm biến áp nâng áp 220kV Nhà máy điện mặt trời Thiên Tân 1.4 đến đường dây 220kV Nha Trang – Tháp Chàm 	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Công văn số 1489/TTg-CN ngày 27/10/2020 và nhà máy đã vận hành thương mại 2023</i>
II	Dự án đang triển khai xây dựng		120MW		
1	Điện mặt trời Phước Thái 2	Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	80	Đấu nối vào hệ thống điện quốc gia bằng đường dây 220kV mạch kép, chiều dài 2,5km, tiết diện phân pha 2x330mm ² , từ trạm biến áp nâng áp 22/220kV Phước Thái (công suất 2x125 MVA) đấu chuyển tiếp trên đường dây 220kV Vĩnh Tân – Tháp Chàm	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 336/TTG-CN ngày 3/3/2017 và đang triển khai đầu tư</i>

2	Điện mặt trời Phước Thái 3	Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	40	Đầu nối vào hệ thống điện quốc gia bằng đường dây 220kV mạch kép, chiều dài 2,5km, tiết diện phân pha 2x330m ² , từ trạm biến áp nâng áp 22/220kV Phước Thái (công suất 2x125 MVA) đầu chuyển tiếp trên đường dây 220kV Vĩnh Tân – Tháp Chàm	<i>Phương án đầu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 336/TTG-CN ngày 3/3/2017 và đang triển khai đầu tư</i>
---	----------------------------	-----------------------------------	----	---	--

Bảng 2. Danh mục các dự án nguồn điện quan trọng, ưu tiên đầu tư tới năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Dự án Nhiệt điện LNG

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thông tin Phương án đấu nối của dự án và Thời gian vận hành
I	Dự án nhiệt điện LNG		1.500			
1	Dự án LNG Cà Ná	Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	1.500	37,9	<p>1. Xây mới đường dây 500kV LNG Cà Ná - Thuận Nam 2x30km Đồng bộ LNG Cà Ná. Kiến nghị thiết kế sân phân phối 500 kV LNG Cà Ná với sơ đồ vận hành linh hoạt, có phân đoạn thanh cái</p> <p>2. Xây mới đường dây 500kV LNG Cà Ná - Bình Dương 1 với 2x280km để Đồng bộ LNG Cà Ná giải toả công suất LNG Cà Ná, và nguồn điện khu vực</p>	<p><i>Phương án đấu nối được thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 và Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 và Thời gian vận hành 2029-2030</i></p>

Ghi chú: Quy mô chính xác của các nhà máy điện sẽ được xác định cụ thể, phù hợp với gam công suất của tổ máy trong giai đoạn triển khai dự án

- Dự án thủy điện tích năng

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thông tin Phương án đấu nối của dự án và Thời gian vận hành
I	Dự án thủy điện tích năng		2.400			
1	Dự án TĐTN Bắc Ái	Huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận	1.200	Đã có quy hoạch sử dụng đất	Đường dây đấu nối TĐTN Bắc Ái với hệ thống điện (Đường dây 500kV TĐTN Bắc Ái – Ninh Sơn) gồm 01 tuyến đường dây 500kV mạch kép có quy mô chủ yếu như sau: - Cấp điện áp: 500kV - Số mạch: 02 mạch (01 đường dây mạch kép) - chiều dài tuyến khoảng 25 km. + Điểm đầu: TPP	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 và Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 và Thời gian vận hành 2028-2029</i>

					500kV NMTĐ Bắc Ái + Điểm cuối: TBA 500kV Ninh Sơn.	
2	Dự án TĐTN Phước Hoà	Huyện Bắc Ái, tỉnh Ninh Thuận	1.200	136,47	<p>Đường dây đấu nối nhà máy TĐTN Phước Hoà với hệ thống điện</p> <p>(Đường dây 500kV TĐTN Phước Hoà – Ninh Sơn) gồm 01 tuyến đường dây 500kV mạch kép có quy mô:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cấp điện áp: 500kV - Số mạch: 02 mạch (01 đường dây mạch kép) - Tuyến đấu nối: Dài khoảng 30 km. <p>+ Điểm đầu: Thanh cái 500kV của trạm 500kV NMTĐ TN Phước Hoà.</p> <p>+ Điểm cuối: Đầu vào xà póc tích sân phân phối 500kV tại</p>	<p><i>Phương án đấu nối được thủ tướng chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 và Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 và Thời gian vận hành 2029-2030</i></p>

					trạm 500kV Ninh Sơn.	
--	--	--	--	--	----------------------	--

Bảng 3. Công suất nguồn điện gió ngoài khơi

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành
1	Công suất nguồn điện gió ngoài khơi	Nam Trung Bộ	2.000		2023-2030

Ghi chú: Phân bố vùng Nam Trung Bộ (Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Ninh Thuận, Bình Thuận và Lâm Đồng)

Bảng 4. Danh mục các dự án điện gió trên bờ (điện gió trên đất liền và gần bờ)

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thời gian vận hành	Thông tin Phương án đấu nối của dự án
I	Danh mục Dự án điện gió trên bờ (điện gió trên đất liền và gần bờ)		554				
1	Nhà máy điện gió Phước Hữu	Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	50	17,5	Xây dựng trạm biến áp 220kV dự án điện gió Phước Hữu, đấu nối về thanh cái 220kV trạm biến áp 220kV Ninh Phước, đường dây đấu nối 220kV mạch đơn dây dẫn ACSR300, chiều dài khoảng 2Km	2023-2025	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 và Quyết định số 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 và Thời gian vận hành</i>
2	Nhà máy Phong điện Việt Nam Power số 1	Huyện Thuận nam, tỉnh Ninh Thuận	30	10,5	- Xây dựng trạm biến áp 110kV nhà máy phong điện Việt Nam Power số 1, công suất 1x40MVA. - Xây dựng đường dây 110kV mạch	2023-2025	<i>Căn cứ thực tế và hiệu quả đầu tư, điều chỉnh Phương án đấu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 và Công văn số 911/TTg-CN</i>

					<p>kép từ TBA 110kV Nhà máy phong điện Việt Nam Power số 1 đầu nối chuyển tiếp lên đường dây 110kV mạch 2 Ninh Phước - Tuy Phong - Phan Rí (hay đường dây 110kV từ TBA 220kV Ninh Phước - TBA 220kV Phan Rí), dây dẫn phân pha 2xACSR300, chiều dài 0,1km.</p>		<p>ngày 15/7/2020</p>
3	<p>Nhà máy điện gió Công Hải 1 – Giai đoạn 2</p>	<p>Huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận</p>	25	8,75	<p>'- Dự án đầu nối từ Trạm biến áp nâng áp 110kV NMDG Công Hải 1- Giai đoạn 2 chuyển tiếp với đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh bằng đường dây mạch kép phân pha với dây dẫn ACSR</p>	<p>2023-2025</p>	<p><i>Phương án đầu nối được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 và Công văn số 911/TTg-CN ngày 15/7/2020</i></p>

					2x240, chiều dài 800m và đã được phê duyệt tại Quyết định số 911/TTg-CN ngày 15/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ		
4	Nhà máy điện gió Công Hải 1 – Giai đoạn 1	Huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	3	1,05	- Dự án đấu nối chuyển tiếp với xuất tuyến 474 đường dây 22kV Nam Cam Ranh tỉnh Khánh Hòa bằng đường dây ACSR 120, chiều dài 2,13km	2023-2025	<i>Phương án đấu nối nằm trong hợp phần II Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và Hạ áp sau các trạm biến áp 110kV của tỉnh Khánh hoà phê duyệt tại Quyết định 3209/QĐ-UBND ngày 27/10/2017</i> <i>Được UBND tỉnh Khánh Hoà chấp thuận hướng tuyến tại công văn số 970/UBND-KT ngày 12/02/2015</i>
5	Nhà máy điện dùng năng lượng tái tạo Phước Nam –	Huyện Thuận nam, tỉnh	65	21,1	Xây dựng trạm biến áp 35/220kV dự án điện gió	2023-2025	<i>Phương án đấu Đã được Ủy ban nhân dân trình Bộ Công</i>

	Enfinity – Ninh Thuận	Ninh Thuận			Phước Nam-Enfinity đầu nối chuyển tiếp trên một mạch đường dây 220kV Vĩnh Tân - Tháp Chàm hiện hữu, dây dẫn AC330, chiều dài 3,2 Km		<i>Thương thẩm định tại công văn số 1654/UBND-KTTH ngày 7/5/2020</i>
6	Nhà máy điện gió Đầm Nại 3	Huyện Ninh Hải, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	39,4	13,79	Xây dựng trạm biến áp 110KV dự án nhà máy điện gió Đầm Nại 3, đầu nối về thanh cái 110KV trạm biến áp Dự án nhà máy điện gió Đầm Nại 4, dây dẫn AC240, chiều dài 1,8Km	2023-2025	<i>Phương án đầu nối được thủ tướng chính phủ phê duyệt tại công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 và Công văn số 911/TTg-CN ngày 15/7/2020</i>
7	Nhà máy điện gió Đầm Nại 4	Huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận	27,6	9,66	Xây dựng trạm biến áp 110KV dự án nhà máy điện gió Đầm Nại 4, đầu nối về thanh cái 110KV trạm biến áp 220KV Tháp	2023-2025	<i>Phương án đầu nối được thủ tướng chính phủ phê duyệt tại công văn số 795/TTg-CN ngày 25/6/2020 và Công văn số 911/TTg-CN ngày 15/7/2020</i>

					Chạm, dây dẫn AC300, chiều dài 2,0 Km		
8	Nhà máy điện gió Bim mở rộng giai đoạn 2	Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	50	8,9	Tận dụng hạ tầng truyền tải điện sẵn có trong giai đoạn 1 Đầu nối về thanh cái 33kV dự phòng của Máy biến áp T1 33/33/220kV - 100/100/200MVA NMĐG BIM.	2023-2025	<i>Phương án đấu nối tổng thể được UBND tỉnh trình Bộ Công Thương tại công văn số 189/UBND-KTTH ngày 16/01/2019; Đối với công suất 50MW được Bộ Công Thương thẩm định báo cáo Thủ tướng tại công văn số 10052/BCT-ĐL ngày 28/12/2020 và công văn số 720/BCT-ĐL ngày 25/9/2020</i>
9	Nhà máy điện gió 7A giai đoạn 2	Huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	21	7,35	Mở rộng 01 ngăn lộ 110kV dự án điện gió 7A giai đoạn 2 tại TBA 110kV của điện gió	2023-2025	<i>Phương án đấu đã được Ủy ban nhân dân trình Bộ Công Thương thẩm định tại công văn số 2083/UBND-KTTH</i>

					7A, đấu nối bằng đường dây 110kV nhà máy điện gió 7A về thanh cái 110kV của TBA 220kV Ninh Phước		ngày 29/4/2021
10	Nhà máy điện gió Phước Dân	Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	45	15,75	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng trạm nâng áp 110kV NMĐG Phước Dân, quy mô 1x63MVA - Xây dựng đường dây 110kV mạch đơn, ACSR-240, dài khoảng 5km từ trạm 110kV NMĐG Phước Dân đến thanh cái 110kV trạm 220kV Phước Thái - Mở rộng 01 ngăn lộ 110kV tại trạm 220kV Phước Thái. 	2023-2025	<i>Phương án đấu nối chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt do đó hiện nay xin điều chỉnh Phương án đấu nối trước đây đề xuất</i>
11	Nhà máy điện gió Bầu Ngủ	Huyện Thuận Nam, tỉnh	25.2	3,9	Lắp đặt thêm 01 máy biến áp 22/110kV công	2023-2025	<i>Phương án đấu nối đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình</i>

		Ninh Thuận			suất 1x31,5MVA tại TBA Trang trại điện mặt trời hồ Bầu Ngúr		<i>Bộ Công Thương tại công văn số 3629/UBND-KTTH ngày 9/10/2020</i>
12	Nhà máy điện gió Tri Hải	Huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	39,5	24,17	'Đường dây 220kV ĐG Tri Hải đấu nối chuyển tiếp trên đường dây 220kV Nha Trang - Tháp Chàm mạch 2. Đường dây mạch kép dài khoảng 8,5km, dây dẫn ACSR 400	2023-2025	<i>Đã được UBND tỉnh cung cấp thông tin trong quá trình lập quy hoạch phát triển điện lực quốc gia tại công văn số 5467/UBND-KTTH ngày 29/12/2023</i>
13	Một Phần công suất Nhà máy điện gió Habaram	Huyện Thuận Bắc, Huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận	93	Đã có quy hoạch sử dụng đất	- Xây dựng mới trạm biến áp (TBA) 22/110 kv điện gió Hanbaram 1 (tại lô 1), quy mô công suất (1x25+1x40) MVA. - Xây dựng mới đường dây 110 kv mạch kép đấu nối TBA 110 kv điện	<i>Đã vận hành thương mại giai đoạn 2023-2025</i>	<i>Phương án đấu nối được Bộ Công Thương phê duyệt tại Quyết định số 13308/QĐ-BCT ngày 4/12/2015 và công văn số 7797/BCT-ĐL ngày 17/10/2020</i>

gió Hanbaram 1 (tại lô 1) chuyển tiếp trên đường dây 110 kv Nhà máy điện mặt trời (NMĐMT) Ninh Hải - Nam Cam Ranh, chiều dài 62,7 m, sử dụng dây dẫn phân pha ACSR 2x240/39.

- Xây dựng mới TBA 22/110 kv điện gió Hanbaram 2 (tại lô 2), quy mô công suất (1x40+1x63) MVA.

- Xây dựng mới đường dây 110 kv mạch kép đầu nối TBA 110 kv điện gió Hanbaram 2 (tại lô 2) chuyển tiếp trên đường dây

					110 kv Tháp Chàm 220 kv - NMDMT CMX, chiều dài 79,8 m, sử dụng dây dẫn phân pha ACSR 2x240/39.		
14	Nhà máy điện gió V2 (điện gió gần bờ)	Huyện Thuận Nam, Tỉnh Ninh Thuận	40	7,54	'+ Xây dựng trạm biến áp quy mô 1 MBA 63MVA, cấp điện áp 33/220kV, dự phòng khả năng mở rộng ngăn lộ 220kV(dự kiến 3 x 450MVA) tại Xã Phước Dinh, Huyện Thuận Nam, Tỉnh Ninh Thuận. + Đầu tư xây dựng đường dây quy mô 1 mạch 220kV ACSR 330 khoảng 25km, dự phòng	2026- 2030	<i>Đã được UBND tỉnh cung cấp thông tin trong quá trình lập quy hoạch phát triển điện lực quốc gia tại công văn số 5467/UBND-KTTH ngày 29/12/2023</i>

					<p>mở rộng mạch kép ASCR 500 phân pha 3 trong tương lai.</p>		
--	--	--	--	--	--	--	--

+ Địa điểm đầu nối: Đầu nối về ngăn lộ D15, D18 cấp điện áp 220kV, thuộc Trạm 500kV Thuận Nam, Xã Phước Minh, Huyện Thuận Nam, Tỉnh Ninh Thuận.

Bảng 5. Danh mục nguồn các dự án thủy điện nhỏ

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thông tin Phương án đấu nối của dự án và Thời gian vận hành
I	Danh mục dự án thủy điện nhỏ		40			
1	Nhà máy thủy điện Phước Hoà	Huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	22	63,15	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng mới trạm biến áp nâng 6,3(10,5)/110kV Phước Hoà, công suất 1x28 MVA đồng bộ với nhà máy thủy điện Phước Hoà. - Xây dựng mới đường dây 110kV mạch đơn từ Nhà máy thủy điện Phước Hoà đấu nối vào thanh cái 110kV của TBA 220kV Nhà máy thủy điện Đa Nhim, dây dẫn ACSR 185mm², 	<p><i>Phương án đấu nối đã được Bộ Công Thương bổ sung tại công văn số 7969/BCT-ĐL (với công suất 20MW) và thời gian vận hành 2026-2030</i></p>

					<p>chiều dài khoảng 16km.</p> <p>- Mở rộng 01 ngăn lộ 110kV tại trạm 220kV Nhà máy thủy điện Đa Nhim.</p>	
2	Nhà máy thủy điện Thượng Sông Ông 2	Huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	7	23,3	<p>Nhà máy thủy điện Thượng Sông Ông 2 đấu nối vào hệ thống điện bằng đường dây 22kV có tiết diện dây AC185mm² đấu nối vào ngăn lộ thanh cái 22kV của Trạm biến áp 110/22kV Ninh Sơn, chiều dài đường dây 22kV khoảng 4,7 km.</p>	<p><i>Phương án đấu nối Đã được UBND tỉnh trình Bộ Công Thương tại công văn số 5545/UBND-KTTH ngày 13/10/2021 thời gian vận hành 2026-2030</i></p>
3	Nhà máy thủy điện Lâm Sơn	Huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận	11	17,6	<p>Đấu nối nhà máy thủy điện Lâm Sơn chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ</p>	<p><i>Đã được UBND tỉnh cung cấp thông tin trong quá trình lập quy hoạch phát triển điện lực</i></p>

					<p>Sông Pha. Các hạng mục đầu tư xây dựng đường dây và TBA phục vụ đầu nối như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Xây dựng trạm nâng áp 6,3/110kV NMTĐ Lâm Sơn công suất 1x12MVA. + Xây dựng đường dây 110kV từ trạm nâng áp 6,3/110kV NMTĐ Lâm Sơn đầu nối chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim Hạ Sông Pha, dây dẫn ACSR-2x240, chiều dài khoảng 0,5km 	<p><i>quốc gia tại công văn số 5467/UBND-KTTH ngày 29/12/2023 thời gian vận hành 2026-2030</i></p>
--	--	--	--	--	---	---

Ghi chú: Phân bổ cho tỉnh Ninh Thuận 44MW tuy nhiên Danh mục chỉ có 03 dự án tổng công suất là 40MW

Bảng 6. Công suất điện mặt trời mái nhà và Danh mục các dự án điện mặt trời tập trung được xem xét sau năm 2030 được triển khai trong thời kỳ quy hoạch nếu thực hiện hình thức tự sản, tự tiêu

STT	Tên dự án	Địa điểm đầu tư	Quy mô công suất (MW)	Nhu cầu sử dụng đất (ha)	Phương án đấu nối	Thông tin Phương án đấu nối của dự án và thời gian vận hành
I	Công suất điện mặt trời mái nhà	Phan Rang, Thuận Nam, Ninh Phước, Thuận Bắc, Ninh Sơn, Bác Ái, Ninh Hải	21			2023-2030
II	Danh mục các dự án điện mặt trời tập trung được xem xét sau năm 2030 được triển khai trong thời kỳ quy hoạch nếu thực hiện hình thức tự sản, tự tiêu		224			
1	Dự án điện mặt trời Phước Trung	Huyện Bác Ái, tỉnh Ninh Thuận	40	60	- Xây dựng mới trạm biến áp 220kV ĐMT Phước Trung công suất 63MVA - Nhà máy điện mặt trời Đấu nối bằng đường dây	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại công văn số 1632/TTg-CN ngày 20/11/2020 và thời gian vận hành nếu tự</i>

					mạch kép chuyển tiếp trên 1 mạch đường dây 220kV Nhà Trang – Tháp Chàm, chiều dài 0,4Km, tiết diện ACSR400mm ²	<i>sản tự tiêu 2023-2030</i>
2	Dự án điện mặt trời Phước Hữu 2	Huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận	184	276	- Xây dựng TBA nâng 22/220kV ĐMT Phước Hữu 2, công suất 2x125MVA - Xây dựng đường dây 220kV Mạch kép dây dẫn phân pha 2xACSR-400mm ² , chiều dài khoảng 32,5km đấu vào thanh cái 220kV TBA 500/220kV Vĩnh Tân	<i>Phương án đấu nối được Thủ tướng chính phủ phê duyệt tại công văn số 1632/TTg-CN ngày 20/11/2020 và thời gian vận hành nếu tự sản tự tiêu 2023-2030</i>

PHỤ LỤC 3:

**DANH MỤC DỰ ÁN LƯỚI ĐIỆN TRUYỀN TẢI ĐƯỢC PHÊ DUYỆT THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 262/QĐ-TTg
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN**

- Cấp điện áp 500 kV:

+ Trạm biến áp:

TT	Tên trạm biến áp	Công suất (MVA)	Ghi chú
I.	Các trạm 500 kV có trong Quy hoạch điện		
1	Ninh Sơn	1.800	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực (2026-2030).
2	Thuận Nam	2.700	Cải tạo, giải tỏa nguồn điện khu vực (2026-2030)
3	Dự phòng phát sinh TBA 500 kV xây mới, cải tạo nâng công suất	2.100	Dự phòng cho tăng trưởng phụ tải và phát triển nguồn điện (2026-2030)
4	Thiết kế sơ đồ linh hoạt phân đoạn thanh cái cho sân phân phối 500 kv LNG Cà Ná		Hạn chế dòng ngắn mạch, tăng độ tin cậy cung cấp điện (2026-2030)

5	Các công trình, dự án nâng cao khả năng điều khiển và vận hành trạm điện, hệ thống điện		Bao gồm nhưng không giới hạn các dự án: Thay thế, lắp đặt kháng điện, tụ bù, svc, SVG, thiết bị FACTS, BESS, máy bù đồng bộ...; mở rộng ngăn lộ trạm biến áp, cải tạo, hoàn thiện sơ đồ các trạm biến áp theo hướng linh hoạt; lắp đặt các thiết bị hạn chế dòng ngắn mạch, thay thế nâng cấp thiết bị đảm bảo khả năng chịu dòng ngắn mạch, thiết lập mạch tự động; lắp đặt, thay thế các thiết bị, hệ thống điều khiển, hệ thống SCADA/ EMS, SCADA/DMS, tự động hóa trạm,...
---	---	--	--

+ Đường dây:

TT	Tên đường dây	Số mạch	X	Km	Ghi chú
I	Các đường dây 500 kV có trong Quy hoạch điện VIII				
1	Ninh Sơn - Rẽ NMNĐ Vân Phong I - Thuận Nam	4	X	18	Xây mới, đấu nối TBA 500 kV Ninh Sơn

2	Ninh Sơn - Chơn Thành	2	X	275	Xây mới, giải tỏa công suất nguồn điện. Thay thế ĐD 500 kv Thuận Nam - Chơn Thành đã được phê duyệt tại Văn bản số 1891/TTg-CN ngày 27/12/2018 để thuận lợi trong đầu tư xây dựng và quản lý, vận hành.
3	TĐTN Bắc Ái - Ninh Sơn	2	X	25	Xây mới, đồng bộ TĐTN Bắc Ái, thay cho ĐD 500 kv TĐTN Bắc Ái - Rẽ Vân Phong - Thuận Nam
4	Đầu nối TĐTN Nam Trung Bộ	30			Thủy điện Tích năng Nam Trung Bộ là Thủy điện Tích năng Phước Hoà. Đầu nối Thủy điện tích năng Phước Hoà về trạm 500kV Ninh Sơn bằng đường dây mạch kép, được làm rõ trong giai đoạn thoả thuận đầu nối
5	LNG Cà Ná - Thuận Nam	2	X	30	Xây mới, đồng bộ LNG Cà Ná. Kiến nghị thiết kế sân phân phối 500 kv LNG Cà Ná với sơ đồ vận hành linh hoạt, có phân đoạn thanh cái
6	LNG Cà Ná - Bình Dương 1	2	X	280	Xây mới, đồng bộ LNG Cà Ná; giải tỏa công suất LNG Cà Ná và nguồn điện khu vực

7	Nam Trung Bộ 1 - Thuận Nam (*)	2	X	20	Xây mới, đồng bộ theo quy mô và tiến độ nguồn điện khu vực
8	Nam Trung Bộ 2 - Thuận Nam (*)	2	X	50	Xây mới, đồng bộ theo quy mô và tiến độ nguồn điện khu vực
9	Dự phòng phát sinh đường dây 500 kV cải tạo và xây mới			440	Dự phòng cho tăng trưởng phụ tải và phát triển nguồn điện

- Cấp điện áp 220kV:

+ Trạm biến áp:

TT	Tên trạm biến áp	Công suất (WA)	Ghi chú
I	Các trạm 220 kV có trong Quy hoạch điện VIII		
1	Trạm cắt Đa Nhim	Trạm cắt	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực, do trạm 220 kv TĐ Đa Nhim không mở rộng được ngăn lộ 220 kv
2	Cà Ná	500	Xây mới
3	Đông Quán Thê	480	Xây mới, đồng bộ với tiến độ phát triển phụ tải chuyên dùng
4	TĐ Đa Nhim	375	Cải tạo

5	Phước Thái (*)	625	Cải tạo, giải tỏa nguồn điện khu vực
---	----------------	-----	--------------------------------------

+ Đường dây:

TT	Tên đường dây	Số mạch	X	km	Ghi chú
I	Các đường dây 220 kV có trong Quy hoạch điện VIII				
1	Trạm cắt 220 kV Đa Nhim - Rẽ Tháp Chàm - Đa Nhim	2	X	1	Xây mới, đồng bộ trạm cắt 220 kv Đa Nhim
2	Trạm cắt 220 kv Đa Nhim - Đức Trọng - Di Linh	2	X	85	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực; thay thế cho công trình cải tạo ĐD 220 kv Đa Nhim - Đức Trọng - Di Linh từ 01 mạch lên 02 mạch do khó khăn cắt điện thi công ĐD hiện hữu và không mở rộng được TBA 220 kv TĐ Đa Nhim
3	Đức Trọng - Rẽ trạm cắt 220 kV Đa Nhim - Di Linh	2	X	1	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực
4	Nha Trang - Tháp Chàm	2	X	88	Xây mới
5	500 kV Ninh Sơn - Rẽ Tháp Chàm - Ninh Phước	4	X	22	Xây mới, đấu nối TBA 500 kv Ninh Sơn
6	500 kV Ninh Sơn-Ninh Phước	2	X	35	Xây mới, thay thế cho ĐD 220 kV Ninh Phước - Vĩnh Tân do khó khăn về hướng tuyến

TT	Tên đường dây	Số mạch	X	km	Ghi chú
7	500 kV Ninh Sơn - Trạm cắt 220 kv Đa Nhim	2	X	18	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực
8	Tháp Chàm - trạm cắt 220 kV Đa Nhim	2	X	46	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực
9	500 kv Vĩnh Tân - Cà Ná	2	X	14	Xây mới, đấu nối trạm 220 kv Cà Ná
10	Ninh Phước - 500 kV Thuận Nam	2	X	25	Xây mới, giải tỏa nguồn điện khu vực
11	Phước Thái - Rẽ Vĩnh Tân - Tháp Chàm (mạch 2)	2	X	3	Đấu nối trạm 220 kv Phước Thái chuyển tiếp thêm trên mạch còn lại của ĐD 220 kv Vĩnh Tân - Tháp Chàm, giải tỏa nguồn điện khu vực
12	ĐG Phước Hữu - 220 kV Ninh Phước (*)	1	X	2	Xây mới, đấu nối ĐG Phước Hữu, thay cho đường dây 110 kV ĐG Phước Hữu - 110 kv Ninh Phước đã được phê duyệt tại Quyết định số 3768/QĐ-BCT ngày 27/07/2011 do lưới điện 110 kv không có khả năng giải tỏa. Trạm nâng áp 220 kv ĐG Phước Hữu có công suất 63MVA

TT	Tên đường dây	Số mạch	X	km	Ghi chú
13	ĐG số 5 Ninh Thuận - Ninh Phước	2	X	2	Xây mới, đồng bộ ĐG số 5 Ninh Thuận
14	Đông Quán Thẻ - Rẽ Vĩnh Tân - Trạm cắt 220kv Quán Thẻ	2	X	1	Xây mới, đồng bộ với tiến độ phát triển phụ tải chuyên dùng
15	Đông Quán Thẻ - Cà Ná	1	X	7	Xây mới, đồng bộ với tiến độ phát triển phụ tải chuyên dùng

Phụ lục 4
DANH MỤC CÔNG TRÌNH TRẠM BIẾN ÁP VÀ ĐƯỜNG DÂY ĐÁU NỐI CẤP ĐIỆN ÁP 110KV TRỞ XUỐNG
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH THUẬN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 1319/QĐ-TTg

Bảng 1. Phương án phát triển công trình trạm biến áp 110 kV

TT	Tên TBA 110kV	MBA	Hiện Tại		Giai đoạn 2021-2030	
			Quy mô (MVA)	Điện áp (kV)	Quy mô (MVA)	Điện áp (kV)
1	TBA Ninh Sơn	T1	25	110/22	63	110/22
		T2	25	110/22	63	110/22
2	TBA Tháp Chàm	T1	40	110/22	63	110/22
		T2	40	110/22	63	110/22
3	TBA Ninh Hải	T1	40	110/22	63	110/22
		T2	25	110/22	63	110/22
4	TBA KCN Du Long	T1			40	110/22
		T2			40	110/22
5	TBA Mỹ Phong	T1			40	110/22
		T2			40	110/22
6	TBA Bình Tiên	T1			25	110/22
		T2			25	110/22
7	TBA Thuận Bắc	T1			25	110/22

		T2			25	110/22
8	TBA Ninh Phước	T1	40	110/22	63	110/22
		T2	25	110/22	63	110/22
9	TBA Ninh Thuận 1	T1	25	110/22	40	110/22
		T2			40	110/22
10	TBA Thuận Nam	T1			40	110/22
		T2				
11	TBA Phước Nam	T1			40	110/22
		T2				
12	TBA KCN Cà Ná	T1			63	110/22
		T2			63	110/22
13	TBA KCN Cà Ná 1	T1			63	110/22
		T2			63	110/22
14	TBA KCN Cà Ná 2	T1			63	110/22
		T2			63	110/22
15	TBA Mũi Dinh	T1			40	110/22
		T2			40	110/22
		T3			63	110/22
16	TBA Nam Cương	T1			63	110/22
		T2				

17	TBA Bắc Ái	T1			25	110/22
		T2				
18	TBA Hoà Sơn	T1			40	110/22
		T2				
19	TBA NMDG Phước Dinh	T1			50	35/110
20	TBA KCN Phước Nam	T1		110/22	63	110/22
		T2		110/22	63	110/22
		T3		110/22	63	110/22

Bảng 2. Phương án phát triển công trình đường dây 110 kV (Giai đoạn 2021-2030)

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đầu nối
I	Xây dựng mới					
1	Nhánh rẽ 110 kV TBA TiTan (Phước Nam)		ACSR 300	2	1.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Phước - Phú Lạc
2	Nhánh rẽ 110 kV TBA Nam Cương		ACSR 300	2	8.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Tháp Chàm - Ninh Thuận 1
3	Nhánh rẽ 110kV Thuận Bắc-110kV Ninh Hải-Cam Ranh		2xACSR 240	2	1.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh
4	ĐZ 110kV cấp điện TBA Mỹ Phong		2xACSR 240	2	14	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh
5	110kV Nam Cương-220kV Ninh Phước-Ninh Thuận 1		ACSR 300	2	8.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Tháp Chàm - Ninh Thuận 1

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đầu nối
6	Ninh Phước 220kV-Ninh Thuận 1.		2xACSR 300	2	8	
7	Nhánh rẽ 110kV TBA Thuận Nam		ACSR 300	2	1.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Phước - Phú Lạc
8	Nhánh rẽ 110kV TBA Du Long		2xACSR 240	2	1.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Tháp Chàm 2 - Cam Ranh
9	Nhánh rẽ 110kV TBA Bình Tiên		2xACSR 240	2	9	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh
10	Nhánh rẽ 110kV TBA Mũi Dinh		2xACSR 300	2	12	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV 220kV Ninh Phước – Ninh Thuận 1
11	Xây dựng DZ 110kV KCN		ACSR 300	2	4.5	Chuyển tiếp trên đường dây

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đầu nối
	Cà Ná 1					110kV Ninh Phước - Phú Lạc
12	Xây dựng mới mạch 2 ĐD 110kV Tháp Chàm 2 - Ninh Phước (Đường dây 110kV Trạm 220kV Tháp Chàm – Ninh Phước)		ACSR 300	2	44.5	
13	Xây dựng mới mạch 2 ĐD 110kV Ninh Phước - Phan Rí (Đường dây mạch 2 – Ninh Phước – Tuy Phong – Phan Rí)		ACSR 300	2	22	
14	Xây dựng mới đường dây 110kV đầu nối TBA 110kV NMDG Phước Dinh		ACSR 300	2	8	Chuyển tiếp lên đường dây 110kV từ ĐMTSP INFRA- ĐG Phước Hữu-Duyên Hải 1
15	Xây dựng 2 xuất tuyến đường dây 110kV, tiết diện ACSR 400, tổng chiều dài khoảng 8,2km từ trạm biến		ACSR 400	2+1	8.2	Đầu nối Trạm biến áp 220kV Phước Thái

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đầu nối
	áp 220kV Phước Thái đến thanh cái 110kV ĐMT Phước Hữu và ĐMT Phước Hữu Điện lực 1 (trong đó đoạn từ trạm 220kV Phước Thái đến điện mặt trời Phước Hữu là dây mạch kép và đoạn từ điện mặt trời Phước Hữu đến ĐMT Phước Hữu điện lực 1 là đường dây 1 mạch)					
16	Xây dựng mới đường dây 110kV mạch kép đầu nối trạm biến áp 110kV ĐMT Ninh Phước 6.2 chuyển tiếp trên đường dây 110kV từ 220kV Phước Thái – ĐMT Phước Hữu điện lực 1, chiều dài 0,2km, tiết diện		ACSR 400	2	0.2	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV từ 220kV Phước Thái – ĐMT Phước Hữu điện lực 1

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đầu nối
	ACSR 400					
17	Xây dựng tuyến đường dây Điều chỉnh phương án đầu nối dự án điện mặt trời Bim sang đầu nối ở cấp 110kV Trạm biến áp 220kV/110/35 Kv ĐMT Bim 2, chiều dài 4,8Km, tiết diện ACSR 400		ACSR 400	2	4.8	
18	Nhánh rẽ 110kV TBA Bắc Ái		2xACSR 240	2	25	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Trạm 220kV Tháp Chàm 2
19	Trạm 220kV Tháp Chàm – Ninh Hải		2xACSR 240	2	25	
20	Trạm 220kV Tháp Chàm- Cam Thịnh Đông		2xACSR 240	2	1.5	
21	Trạm 220kV Tháp Chàm- Cam Thịnh Đông		2xACSR 240	2	1.5	

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đầu nối
22	DZ 110kV cấp điện TBA 110kV Bắc Ái		2xACSR 240	2	25	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Trạm 220kV Tháp Chàm 2
23	Nhánh rẽ 110kV Quảng Sơn		2xACSR-240	2	5.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Tháp Chàm
24	DZ 110kV cấp điện TBA 110kV Hòa Sơn		2xACSR-240	2	15	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Tháp Chàm.
25	Trạm 220 kV Tháp Chàm- Ninh Hải		ACSR-240	1	28	
26	Nhánh rẽ TBA 110kV Thuận Bắc		2xACSR-240	2	3	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh
27	DZ 110kV TBA 110kV KCN Phước Nam		2xACSR-240	2	2.5	Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ninh Phước - Phú Lạc

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đấu nối
28	DZ 110kV TBA TD Phước Hoà		ACSR-185	1	16	Đấu nối vào thanh cái 110kV của TBA 220kV Nhà máy thủy điện Đa Nhim
29	Đường dây 110kV mạch kép từ TBA 110kV Nhà máy phong điện Việt Nam Power số 1		2xACSR300	2	0,1	chuyển tiếp lên đường dây 110kV mạch 2 Ninh Phước - Tuy Phong - Phan Rí (hay đường dây 110kV từ TBA 220kV Ninh Phước - TBA 220kV Phan Rí)
30	Đường dây 110kV mạch kép Nhà máy điện gió Công Hải 1 – Giai đoạn 2		2xACSR 240	2	0,8	Chuyển tiếp với đường dây 110kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh
31	Đường dây đấu nối trạm biến áp 110KV Nhà máy điện gió Đầm Nại 3		ACSR240	1	1,8	Đấu nối về thanh cái 110KV trạm biến áp Dự án nhà máy điện gió Đầm Nại 4

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đấu nối
32	Đường dây đấu nối trạm biến áp 110KV Nhà máy điện gió Đầm Nại 4		ACSR 300	1	2	Đấu nối về thanh cái 110KV trạm biến áp 220KV Tháp Chàm
33	Đường dây đấu nối trạm biến áp 110KV NMDG Phước Dân		ACSR-240	1	5	Đấu nối đến thanh cái 110kV trạm 220kV Phước Thái
34	Đường dây 22kV mạch kép đấu nối Nhà máy điện gió Bầu Ngự về thanh cái 22kV của máy biến áp nâng áp 22/110kV-31,5MVA tại trạm biến áp 110kV của Trạm trại điện mặt trời hồ Bầu Ngự		2xACSR 240	2	1	Lắp đặt thêm 01 máy biến áp 22/110kV công suất 1x31,5MVA tại TBA Trang trại điện mặt trời hồ Bầu Ngự
35	Đường dây 22kV mạch kép đấu nối Nhà máy điện gió 7A giai đoạn 2 về sân phân phối 22kV NMDG 7A (giai		2xACSR240	2	0,5	Mở rộng 01 ngăn lộ 110kV dự án điện gió 7A giai đoạn 2 tại TBA 110kV của điện gió 7A, đấu nối bằng đường dây 110kV nhà máy điện gió 7A

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đấu nối
	đoạn 1).					về thanh cái 110kV của TBA 220kV Ninh Phước
36	Xây dựng đường dây 110kV từ trạm nâng áp 6,3/110kV NMTĐ Lâm Sơn		ACSR-2x240	2	0,5	Đấu nối nhà máy thủy điện Lâm Sơn chuyển tiếp trên đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha
37	Đường dây 22kV Nhà máy thủy điện Thượng Sông Ông 2		ACSR185	1	4,7	Đấu nối vào ngăn lộ thanh cái 22kV của Trạm biến áp 110/22kV Ninh Sơn
38	Đường dây 22kV Nhà máy điện gió Công Hải 1 - Giai đoạn 1		ACSR 120	1	2,13	Đấu nối chuyển tiếp với xuất tuyến 474 đường dây 22kV Nam Cam Ranh tỉnh Khánh Hòa
II	Cải tạo, nâng tiết diện					
1	Cải tạo đường dây 2 mạch rẽ nhánh vào Trạm biến áp	AC-300	2xACSR300	2	5	

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đầu nối
	110kV Ninh Thuận 1					
2	Trạm 220kV Tháp Chàm-Ninh Hải- Nam Cam Ranh (i) Cải tạo nâng tiết diện dây đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm – Ninh Hải; (ii) Cải tạo nâng tiết diện dây đường dây 110kV Ninh Hải – Nam Cam Ranh)	ACSR185 /29+ ACSR 336.4MC M	2xACSR-240	2	6	((i) Cải tạo nâng tiết diện dây đường dây 110kV trạm 220kV Tháp Chàm – Ninh Hải; (ii) Cải tạo nâng tiết diện dây đường dây 110kV Ninh Hải – Nam Cam Ranh)
3	Trạm 220 kV Tháp Chàm – Cam Thịnh Đông	ACSR185 /29+ ACSR 336.4MC M	2xACSR-240	2	1.5	
4	Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 110kV 175 Đa Nhim - 173 Tháp Chàm 2 từ dây ACSR-185/29 &	173 Tháp Chàm 2 từ dây ACSR-	2xACSR/Mz-240	2	50.3	Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim – Trạm 220kV Tháp Chàm

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đầu nối
	ACSR-336,4MCM thành 2xACSR/Mz-240, dài khoảng 50,03km (Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim – Trạm 220kV Tháp Chàm)	185/29 & ACSR-336,4				
5	Cải tạo nâng khả năng tải đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm từ dây ACSR185+ACSR336,4MC M thành 2xACSR-240, dài khoảng 41,81km Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm	ACSR-185+ACSR 336,4MC M	2xACSR-240	2	41.81	Cải tạo nâng tiết diện đường dây 110kV Đa Nhim - Hạ Sông Pha - Ninh Sơn - Tháp Chàm
6	Cải tạo đường dây 110kV Tháp Chàm - Ninh Phước	ACSR-185/29	ACSR-300	1	17	Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm –

STT	Danh mục đường dây 110kV	Tiết diện tương đương (mm ²)		Quy mô		Ghi chú
		Hiện có	Xây mới hoặc sau cải tạo	Số mạch	Chiều dài dự kiến (km)	Điểm đầu nối
	(Thay dây dẫn đường dây 110kV 174 Tháp Chàm – Ninh Phước)					Ninh Phước
7	Cải tạo, nâng khả năng tải đường dây 110kV Ninh Phước - Phú Lạc (Thay dây dẫn đường dây 110kV Ninh Phước - Tuy Phong)	ACSR- 185/29	ACSR-300	1	15	Thay dây dẫn đường dây 110kV Ninh Phước - Tuy Phong

Ghi chú: Phương án phát triển công trình TBA và đường dây sau trạm 110kV Xây dựng các trạm TBA và đường dây sau 110kV phù hợp với tình hình phát triển kinh tế xã hội của địa phương và được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật hiện hành.